

Bản án số: 246/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bửu Tịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn.
- Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Gia Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 259/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 304/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

B.V.T.S, sinh năm: 1981, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: A/21C Q, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: B.V.T và bà N.T.T; có vợ tên N.T.H (đã ly hôn) và 01 con gái sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/9/2020, Tòa án nhân dân quyết định xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 29/3/2022 chấp hành xong; tạm giữ, tạm giam ngày: 02/6/2024; (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà N.T.T; địa chỉ: A/21C Q, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 ngày 02/6/2024, B.V.T.S dùng điện thoại Iphone 5S gọi cho T (không rõ lai lịch, số điện thoại 0582475xxx) đề mua 200.000 đồng Heroin thì T đồng ý bán. Khoảng 13 giờ 00 ngày 02/6/2024, Sĩ điều khiển xe Wave biển số 53V3-89xx đến bãi đất trống trong hẻm 3 P, Phường C, quận G để gặp T. Khi đến nơi, S thấy T đã đợi sẵn. T chỉ cho S nơi ném 02 đoạn ống hút

nhựa có chứa ma túy nên S liền ném 200.000 đồng xuống đường và đi lấy 02 đoạn ống hút nhựa có chứa heroin. Sau đó, S điều khiển xe đến trước địa chỉ 3/A P, Phường C, quận G thì bị Công an Phường C, quận Gò Vấp kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết luận giám định số 6679/KL-KTHS ngày 10/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1688g, loại Heroin. Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1046g, loại Heroin.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên B.V.T.S và hình dấu Công an Phường 5, quận Gò Vấp. Bên trong có: Bột trắng trong 01 đoạn ống nhựa (đựng trong gói giấy bạc) (ký hiệu m1) có khối lượng 0,1688g, loại Heroin và bột trắng trong 01 đoạn ống nhựa (ký hiệu m2) có khối lượng 0,1046g, loại Heroin.

- 01 (một) điện thoại Iphone 5S, số sim: 0934039xxx, số IMEI: 352005064395125 thu giữ của B.V.T.S.

- 01 (một) chiếc xe Wave biển số 53V3-89xx, số máy NF110TE0013413, số khung: NF110MT-0013413. Qua xác minh, chiếc xe này do bà N.T.T đứng tên chủ sở hữu. Bà T là mẹ ruột của B.V.T.S. Ngày 02/6/2024, Sỷ mượn xe của bà T nói đi mua thuốc đau dạ dày nên bà T đồng ý. Bà T không biết S mượn xe để đi mua ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 283/CT-VKS-GV, ngày 16/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố B.V.T.S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo B.V.T.S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng vào Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy lượng ma túy thu giữ.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 5S, số sim: 0934039xxx, số IMEI: 352005064395125.

- Trả cho bà N.T.T chiếc xe Wave biển số 53V3-89xx.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G công bố bản cáo trạng thì bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận G và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/6/2024, tại trước địa chỉ A/14 P, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo B.V.T.S đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,2734 gam, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an Phường A, quận G bắt quả tang. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 283/CT-VKS-GV, ngày 16/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận

G cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên B.V.T.S và hình dấu Công an Phường A, quận G. Bên trong có: Bột trắng trong 01 đoạn ống nhựa (đựng trong gói giấy bạc) (ký hiệu m1) có khối lượng 0,1688g, loại Heroin và bột trắng trong 01 đoạn ống nhựa (ký hiệu m2) có khối lượng 0,1046g, loại Heroin là chất Nhà nước cấm tàng trữ, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 5S, số sim: 0934039xxx, số IMEI: 352005064395125, bị cáo sử dụng để liên lạc mua mua ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc xe Wave biển số 53V3-89xx, số máy NF110TE0013413, số khung NF110MT-0013413 không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử quyết định trả cho bà N.T.T.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Tài bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được nhân thân, lại lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G tiếp tục xác minh, điều tra khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo B.V.T.S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo B.V.T.S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/6/2024.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa 02 đoạn ống nhựa chứa heroin được hàn kín hai đầu. Có mộc dấu Công an Phường A, quận G và tên bị can B.V.T.S; Vụ 6673/2024 Quận G.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 5S số sim: 0934039xxx và số IMEI: 352005064395125.

- Trả cho bà N.T.T 01 (một) xe gắn máy biển số 53V3-89xx, số máy: NF110TE0013413, số khung: NF110MT-0013413.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 214/PNK ngày 23/8/2024 của Công an quận G)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bửu Tịnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA